

Ph c v con ng i

L i ng i d ch: H ng y L. J. Suenens và giám m c Helder Câmara là hai khuôn m t l n c a Giáo h i công giáo trong th k 20. M t v t ng l à nhà t t ng tr c t c a Công ng Vaticanô II, là s c b t canh tân n p sinh ho t giáo h i, là khâm sai c a Giáo Hoàng tr c H i ng Liên Hi p Qu c trình bày v i th gi i v thông i p *Hoà bình trên trái t...* Còn v th hai là ti ng nói c a nh ng k không có quy n có c ti ng nói, là k hiên ngang làm ch ng Tin M ng gi a nh ng k nghèo kh n, b t ch p đ lu n ch p cho ngài chi c nón “*giám m c*”.

H ã ph c v Giáo h i v i hai phong cách khác nhau, nh ng h có i m chung là nh ng ng i em, nh ng tông c a Chúa Giêsu Kitô. Nh ng trang đ i ây là ch ng t v c tin c a h vào ng mà h ã g p và ã i theo....

Nguy n ng Trúc chuy n ra Vi t ng t cu n III, *Thánh Th n h i th s ng ng c a Giáo h i c a H ng y L. J. Suenens*

H ng Y Suenens

1. **Kitô h u và các m i liên i nhân lo i**

Kitô h u không th là ng i óng kín, n c. M i ng i ã ch u phép r a u ph i ti p nh n nh ng hi u qu ng nhiên v m t xã h i c a lý l ch kitô h u n i mình. Ng i y s trong m t m ng l i t ng quan và gánh l y nh ng b n ph n v i nh ng môi tr ng s ng càng i ra càng r ng h n, nh nh ng vòng tròn ng tâm khác nhau có chung m t tâm i m. Nh ng t ng quan và b n ph n nh th bu c ng i kitô h u ph i có nh ng quan i m và nh ng c tuy t trên bình di n gia ình, ngh nghi p, kinh t , công dân, chính tr .

Ngay c n i nh ng hình th c bi u l c n nh t c a n p s ng kitô h u, cu c s ng chiêm ni m c ng không th là m t l i tr n thoát kh i th gi i, nh ng ng c l i nó là l i truy tìm nh ng m ch ngu n sâu kín c a s c s ng nhân lo i và kitô giáo.

Kitô h u không th tách mình ra kh i th gi i c ng không th tr n ch y vào sa m c. M i ng i theo ng i riêng c a mình ph i gánh m t ph n tích c c vào công cu c nhân lo i hóa th gi i nh m t b n ph n ng nhiên.

Kitô h u không có v n ph i l a ch n gi a c tin ho c sinh ho t bên ngoài, c ng không có v n x p c tin bên c nh công vi c h ng ngày, nh ng ph i linh ho t c tin vào công vi c c a mình.

Nh n m nh t m quan tr ng c a b n ph n xã h i, l u ý n nh ng gì h tr cho vi c c i thi n các m i t ng quan gi a con ng i v i nhau, nh ng gì c súy th c thi tình huynh : nh ng n l c nh th ã là m t ho t ng xã h i, d u ho t ng n y không th hi n c th trong nh ng d án nh t nh.

ý th c rõ h n v b i c nh sinh ho t xã h i c a nh ng ng i kitô h u n i các nhóm ho c trên bình di n cá nhân, thì nh t thi t ph i nhìn chung toàn b lãnh v c mang thành ng ‘xã h i’, ch không nên óng khung ch này vào m t l i bi u th ho c m t ph ng cách di n t riêng. Georges Gurvitch a ra m t l i x p lo i n gi n giúp ta d nhìn s ki n m t cách tr t t h n. Tác gi phân bi t:

- bình di n các ‘xã h i t ng th ’, t c là bình di n c a nh ng t p h p xã h i có s c áp ng m i nhu c u cho các thành ph n c a mình, ch ng h n m t n c ho c m t nhóm các qu c gia.
- bình di n các ‘nhóm gi i h n’, nh gia ình, h hàng gia t c, các hi p h i, các t ng l p xã h i;
- cu i cùng là nh ng hình th c a bi t c a các ‘m i liên h xã h i’, ngh a là nh ng m i t ng quan khác nhau c thi t l p gi a các thành ph n c a m t c ng ng con ng i.¹

Ta bi t r ng có nhi u giá tr v xã h i tính ph i c xem là h u ích, và còn là c n thi t n a, các nhóm nh c ng nh nh ng c ng ng l n h n có th hi n h u và linh ho t. ‘V n không th nào thông t c v i nhau’ là m t trong nh ng v n gia tr ng c a thi i chúng ta. Ng i ta nghiên c u v v n này trong m i môi tr ng và ang c g ng c i thi n trong t t c các nhóm sinh ho t nhân lo i: v ch ng, gia ình, th ng m i, hăng x ng, ban qu n tr i u hành... Và ng i ta th y thay i c c u t ng th bên ngoài không ph i là y u t duy nh t có th em l i m t gi i pháp c th cho nh ng khó kh n mà m i cá nhân g p ph i.

Nhãn hi u ‘xã h i’ l i th ng ch dành áp d ng cho các d án nh t nh, các l i c i cách nh m thay i các c c u xã h i. K th c thành ng ‘xã h i’ có m t n i dung r ng ngh a h n và v t ra ngoài ý ngh a gi i h n ó.

Khi nói n m c tiêu xã h i c a s s ng th n s ng, c ông A. Dondeyne vi t r ng: “*V m t này, l i nói c a thánh Phaolô di n t m t cách h t s c linh ho t và s c bén. mô t i u c tin vào Chúa tác ng trên th gi i, thánh Phaolô nói n ‘m t t o v t m i’; s xu t hi n ‘m t con ng i m i c t o d ng theo ý Chúa, trong công lý và thánh thi n c a s th t’; và còn nói n m t s thông đ vào hi n thân c a Chúa Kitô ph c sinh nh tác ng c a Chúa Thánh Th n. Ngài c ng vi t r ng nh ng hoa trái c a Thánh Th n là ‘yêu th ng, hoan h , hòa bình; khoan h u, ph c v , t t lành; tín thác, ch ng m c, t ch ’ (Gal.5, 22-23).*

*Nh ng l i ó giúp chúng ta th y c tin s ng ng i thay cu c s ng không ph i là m t cu c ào thoát ra kh i tr n gian. Nó c ng không làm cho kitô h u thành m t siêu nhân, m t con ng i ngo i h ng, thoát kh i thân ph n ng i phạm. i u mà c tin làm n y sinh là ph m cách cu c s ng c c i bi n m i ngày, -chúng tôi nh n m nh-, là m t s th ng hoa theo ngh a là r ng m tâm h n, ti n t i trong chân lý và thành th c, nhân ái và công b ng, t do và trách nhi m.*²

Nh ng giá tr v xã h i tính y th hi n ngay trong m t cu c c hành bí tích th c s ho c n i m t cu c h p m t c u nguy n c a m t nhóm sinh ho t thanh th n, t do, tin t ng nhau. Nh ng m i t ng giao liên nhân v t n m c giao c m sâu xa vì cùng nhau ti p nh n Chúa Thánh Th n, ng h ng s ng. S ki n m i ng i trong nhóm c kêu m i tham gia chung l i c u nguy n và ‘xây đ ng’ cho toàn nhóm – theo ngh a c a l i nói n i thánh Phaolô- t o nên m t c ng oàn thông đ v i nhau m t thi t. ó là m t kinh nghi m xã h i mang m t ý ngh a

¹ G. GURVITCH, *La vocation actuelle de la sociologie*, q. 1.

² Trong *Revue théologique de Louvain*, 1973 tr. 9

r ng l n lan r ng nh h ng n nh ng m i t ng quan khác trong cu c s ng, ch ng h n trong sinh ho t kinh t . C ng ng kitô h u th i nguyên th y c ng hi n cho ta m t hình nh áng l u ý. Kinh Thánh k l i: “*T t c nh ng k tin cùng chung v i nhau và c a c i làm chung; h bán c a nhà và c a c i, và chia cho nhau tùy nhu c u c a t ng ng i*”. (CV 2,44-45).

Ta c ng có th nêu lên nh ng thí d khác trong cu c s ng Giáo h i liên quan n nh ng kinh nghi m oàn s ng ã th hi n trong lãnh v c xã h i – chính tr : Chúng ta liên t ng n nh ng tên tu i trong th k chúng ta nh Têrêxa Calcutta, Martin Luther King, César Chavez, Jean Vanier – và, trong th gi i không kitô giáo nh Gandhi - ch ng th c r ng c u nguy n riêng hay t p th có th là m t n ng l c gây c m h ng, m t s c b t cho ho t ng, ng th i tr tà t y u ho t ng, giúp nó thanh l c nh ng v t d c a h n thù, kiêu c ng và b o l c.

Canh Tân oàn s ng luôn kêu g i t n ngu n c n Phúc Âm, b sung các oàn s ng, t ng tr , và nh th thì ã là m t tác n ng bi n c i cu c s ng và xã h i. Nh ng c tin c th s ng ng h n nhiên s d n a kitô h u d n thân trong vô s nh ng sáng ki n xã h i khác nhau, i vào n i ê ch kh au không bi t bao nhiêu mà k c a cu c s ng.

M t cu n sách³ v a m i xu t b n cho ta m t cái nhìn nhanh v các ho t ng trong khuôn kh c a các ng i khuy t t t, tù nhân, nghi n ng p, già y u, tâm th n, b i i và vô gia c , cho n nh ng ho t ng t p th qui mô nh m c súy m t xã h i công b ng h n, t do h n, môi sinh trong lành h n.

C ng trong l i nhìn ó, c n nh n m nh vai trò xã h i mà nh ng c ng ng cùng s ng chung (trong Canh Tân c ng nh các n i khác) ã th c hi n; vì c h chia s toàn b ho c m t ph n c a c i giúp ta ch ng ki n l i t n m t hình nh nh ng c ng oàn kitô h u th i nguyên th y. Ta th y nét xã h i bám ch t vào trong c tính tôn giáo nh tr c ây các an vi n c a chúng ta là nh ng n i mà lao tác và c u nguy n liên k t ch t ch v i nhau, ti t nh p c a ph ng v n nh p v i ti t nh p sinh ho t lao tác ru ng v n.

C n ph i nói rõ là d n thân xã h i không ph i ch là m t b n ph n o c thêm vào: nh ng nó g n li n v i vi c rao truy n Phúc Âm. Giáo h i nhân danh chính ý th c truy n giáo (rao truy n Phúc Âm) c a mình d n thân vào nh ng a h t làm cho con ng i x ng áng ph m giá làm ng i h n, gi i phóng con ng i con ng i c phát tri n chân th t h n. Th ng H i ng các giám m c n m 1971 m nh m nh c l i n i dung ó trong m t câu m u ch t:

“Chúng tôi xem vi c u tranh cho công lý và tham gia vào n l c bi n i th gi i úng là m t chi u kích c u t o nên sinh ho t rao truy n Phúc Âm, v n là s m ng c a Giáo h i nh m c u chu c nhân lo i và gi i phóng nhân lo i kh i m i hoàn c nh áp b c.”

2. Rao truy n Phúc Âm và nhân b n hóa

N u c n ph i liên k t rao truy n Phúc Âm và nhân b n hóa, thì c ng c n ph i tránh l i x p nhân b n hóa nh m t yêu sách tiên quy t i tr c vi c rao truy n Phúc Âm, qua kh u hi u sai trái: “C n nhân b n hóa tr c, sau ó m i rao truy n Phúc Âm”. Kh u hi u ó mu n nói r ng tr c tiên ph i c u ng i ta kh i các th vong thân, sau ó m i loan truy n Phúc Âm cho h . Kh u hi u ó nguy hi m vì nó hàm ng vi c t m ình ch b n ph n loan báo c Kitô cho th gi i!

Nó t ngay ý ngh a cu c s ng tông và truy n giáo c a Giáo h i, bên trong c ng nh bên ngoài, thành v n . i u áng phi bác trong kh u hi u: “Nhân b n hóa tr c, rao truy n

³ Sheila MAC MANUS FAHEY, *Charismatic social action*, New York, Paulist Press, 1977.

Phúc Âm sau” n m n i ch “tr c” y, ngh a là tr t t tr c sau theo th i gian và theo cách x p u tiên.

Không, c n ph i d n thân ngay và tr c đi n v i c hai b n ph n. Hai ch “tr c h t” và “sau ó” nh hàm ng m t s phân ly gi a rao truy n Phúc Âm và nhân b n hóa. Nh ng k th c thì hai ph n v y c ng n li n v i nhau.

Ph i em l i cho con ng i v a ph ng ti n sinh s ng v a nh ng lý do s ng. Không b n ph n nào chu n ch c b n ph n nào. Nh linh m c Chenu dòng a minh ã trình bày r t chính xác: “*Rao truy n Phúc Âm thu c tr t t khác v i v n minh. Nuôi s ng con ng i, t c n không ph i là c u h , ngay c khi s c ur i c a tôi bu c tôi ph i nuôi s ngh . C s úy v n hóa không ph i là vì c d n a ng i ta quay v c tin.*”

Nh ng, m t khác, c Kitô không ph i ch là ‘s s ng linh h n’ mà thôi. Ngài mu n làm cho toàn th con ng i c s ng. Không có gì i ra ngoài vòng tay Ngài, dù ó là cu c s ng gia ình hay ngh nghi p, công dân hay kinh t , qu c gia hay qu c t , gi i trí, báo chí, i n nh, truy n thanh, truy n hình ho c vì c s d ng n ng l c nguyên t .

Gi i h n kitô giáo vào m t vài sinh ho t sùng m , dù quan tr ng m y i n a, là làm nên m t kitô giáo què qu t. Khi th y m t vài cu c s ng kitô h u có v còm côi và khô c ng, ng i không tin lên án chúng ta là không h bi t n hay ánh giá th p n l c c a con ng i, thì u u t cho ti n b , lãng quên công b ng xã h i. Nh ng không nên qui trách cho kitô giáo, mà nên qui trách kitô h u ph n l i c tin c a mình và l m d ng danh x ng kitô h u n i mình.

Ng i ta không ch làm ng i kitô h u vào ngày ch nh t, nhà th ; nh ng ph i làm kitô h u su t tu n và su t ngày, th c hành t t c các i u r n, ch không gi i h n vào i u r n th nh t và i u r n th sáu mà thôi. C n a t t c các i u r n và a ‘toàn b ’ Phúc Âm vào ‘c ’ cu c s ng mình.

3. T i quên sót

Ta c ng hi u sai kitô giáo chân th t khi gi n l c nó vào khía c nh tiêu c c c a l lu t: « ng i ng nói d i, ng nói x u, ng tr m c p... ». Vì ngoài s ác ph i tránh còn lãnh v c bao la c a bao nhiêu i u tích c c ph i chu toàn. Không ph i ch có l ng tâm tránh s ác mà . Có nh ng t i l i vì thi u sót không làm i u ph i làm, nh ng t i ác vì không yêu th ng.

N u vào lúc kinh t t do ang th i toàn tr , mà có c nh ng kitô h u ý th c v nh ng b n ph n xã h i th c hi n m t cách tích c c i u này i u n i đi n v i ‘n i th ng kh mà bao ng i vô c ph i gánh ch u’ (theo l i nói c a giáo hoàng Lêô XIII), thì v n xã h i h ã không nêu lên m t cách tang th ng nh th !

Và vào th i c ng s n m i ch m phát, n u có c nh ng kitô h u tràn y s c m nh yêu th ng c a kitô giáo trong lãnh v c xã h i, thì h n l ch s nhân lo i ngày hôm nay ã khác l m r i! Nhà v n chính th ng giáo N. Berdiaeff tr c ây t ng vi t: “*C ng s n Bons vít ã i vào Nga, và ã th ng, b i vì tôi bình chân nh v i, tôi d m chân t i ch , b i vì trong tôi không có c m t n ng l c tinh th n nào - m t n ng l c c tin s c d i non l p bì n. C ng s n Bons vít là t i l i c a tôi, là thi u sót c a tôi. Là th thách tôi ph i gánh ch u. Nh ng kh au mà c ng s n Bons vít a n cho tôi là gánh n t i cho l i l m c a tôi, l i l m chung c a chúng ta. T t c chúng ta mang trách nhi m v m i ng i.*”⁴

Kitô giáo không th ào ng , trái l i kitô giáo bu c m i ng i ch u phép r a ý th c b n ph n c a mình là ph i tùy s c tham gia vào nh ng sáng ki n em l i ti n b nhân lo i. Kitô h u c n ý th c phép r a c a mình v n d ng tài ba s c l c d n thân tranh u ch ng l i n n ghèo

⁴ N. BERDIAEFF, *Un nouveau Moyen Âge*, Paris, 1930, tr. 186-187

ói kh n cùng, th t nghi p và b nh t t, nh ng b t công xã h i ho c k th ch ng t c, và c súy xây d ng m t xã h i bi t th ng ti n ph m giá con ng i.

2. Th gi i khác và th gi i c n i thay

Nh ng n l c d n thân c a kitô h u vào tr n th , vào l ch s không ph i ch là m t b n ph n phát xu t t nh ng òi h i ng t nghèo và c p thi t c a tr n th . N l c y là m t ph n c a cu c s ng toàn di n liên k t v i Thiên Chúa, c linh ho t b i cu c s ng c u nguy n, c soi d n và nh h ng nh ân s ng c a c tin.

Linh m c Tillard, dòng aminh, ã vi t r ng: “*Trong Phúc Âm, Chúa Giêsu liên k t v i c loan báo N c Tr i v i n l c th c thi nh ng d u ch , ó là nh ng hành vi ch ng l i nh ng gì áp c con ng i và làm cho cu c s ng trên tr n th này thành u ám. y lui b kh , trì t h nh ng b c t ng h n thù, em l i hy v ng công lý và hòa bình cho cu c s ng, nói tóm l i là n l c ‘phát tri n chân th c ph c v con ng i’ nh m th ng hoa ph m giá c a nó, ó chính là ph c v Thiên Chúa m t cách c th , là xây d ng N c Tr i mà hi n t i ây Chúa Kitô ang hi n tr , cho n ngày ‘Ngài s trao l i cho Thiên Chúa là Cha Ngài’. D u r ng, trong n l c d n thân này, Danh Thiên Chúa n i c Giêsu Kitô ch a c minh nhiên nêu lên.*

Vì n l c ó c th c hi n tr c nhan Chúa, hi p thông v i ý mu n c a Ngài là mu n cho th gian bi n i. Ch có Ngài là ng phán oán s th . Ta không nh m tìm ki m tr c h t xem thiên h ph n ng nh th nào, ch vì m t lý do nào ó hàm ng n i ph n ng này, m c d u ng i mà ta ph c v liên quan n công vi c c a ta. Th t v y, ý h ng c a ta tr c h t không ph i là chinh ph c k khác, khi làm cho h suy ngh xem Thiên Chúa ho c N c Tr i s th này hay th khác n i th gi i bên kia ang ch ón h . Nh ng ý h ng d n thân chúng ta tr c h t là nh m vâng ph c ý Chúa trên tr n gian này. H n nhiên, ý mu n c a Thiên Chúa v i c làm cho th gian này i thay luôn g n li n v i ý mu n c a Ngài v th gi i bên kia; trong m i t ng quan t ng t nh th , v i c d n thân c a kitô h u cho th gian này c ng mu n qui v m t l i làm nhân ch ng v Chúa Kitô và Cha c a Ngài.

Nh ng, ngay tr c m t, ý h ng u tiên c a ho t ng c a kitô h u ph i c hi u là m t s c ng tác nh m thay i b m t trái t này, làm sao th gi i hòa h p v i N c Tr i mà h t gi ng v n ã gieo trên y. Chúng tôi nh c l i r ng hành ng nh th là d n thân tr c nhan Thiên Chúa.”⁵

M t ch ng tá khác v kitô giáo, trên hai bình di n tôn giáo và xã h i, c William Booth, v sáng l p *Armée du Salut*, di n t m t cách tha thi t; có th nói ây là di chúc c a ông.

*Khi còn có nh ng ph n bu n khóc,
nh hôm nay, thì tôi còn chi n u,
khi còn nh ng tr con ói khát
nh hôm nay, thì tôi còn chi n u,
Khi còn có m t ng i vào tù, thì tôi còn chi n u,
khi còn m t k nghi n say, thì tôi còn chi n u,
khi ch còn m t cô gái kh n kh
trên ng ph , thì tôi còn chi n u,*

⁵ J.M.R. TILLARD, ‘Vie religieuse ‘active’ et insertion dans le monde du travail’, tron g *Vie consacrée*, 1977, s 5, tr. 266. G n ây tác già còn cho xu t b n cu n : *Devant Dieu et pour le monde*, Paris, Edit. du Cerf, 1974.

*khi còn m t tâm h n,
thì u ánh sáng Thiên Chúa, thì tôi còn chi n u;
Tôi s chi n u n cùng!*⁶

3. Chúa Thánh Th n và d n thân xã h i

Kinh Thánh và Truy n Th ng Giáo h i cho ta nh ng ch ng tá v s c s ng c a Chúa Thánh Th n: chính tác ng c a Chúa Thánh Th n trong chúng ta b o m s chân th c c a m i t ng quan c a chúng ta v i Thiên Chúa. Ngài là n ng l c hi p thông, b o m s hi p nh t n i công vi c c a Thiên Chúa, ng T o D ng và là Chúa Cha.

ó là ý ngh a c a l i nh c nh mà ph ng v c a Giáo h i kêu m i chúng ta l p i l p i: “*Xin Chúa g i Thánh Th n n tác t o m i s và canh tân khuôn m t trái t.*” Nh ng l i y có ý ngh a sâu xa và ph i c suy xét chu áo. Khi nhìn khuôn m t th gi i, làm sao không th y s h i và ngay c nh tuy t v ng? Ngày mai nhân lo i s i v âu, n u m t tên vô trách nhi m nào ó n i khùng n tay trên m t nút b m có th nh n chìm c th gi i vào m t v n nguyên t kinh hoàng? Chuy n gì s x y ra n u khoa h c m c s c b i n ch nhào n n con ng i, ngay t tr c khi sinh, trong m i giai o n cu c i cho n c gi ch t? Con ng i s còn gì là mình khi quy n bính chính tr s đ ng các ph ng ti n h t s c ki n hi u chi ph i đ lu n và ph n ng c a dân chúng?

H n bao gi h t, kitô h u c n t p cho mình thâm hi u v t do chân th c qua n l c ti p nh n n tái t o c a Thánh Th n. H c n kêu c u Ngài hi n di n và tác ng ng u v i nh ng v n sinh t c a cu c s ng con ng i và v n mình nhân lo i. H c n i vào Nhà H i (n i các tông ã t ph p c u xin Chúa Thánh Th n n) thành kh n xin Ngài l y bóng r p y sinh l c c a Ngài ph l y chúng ta; khi b c ra Nhà H i, chúng ta xông pha gi a ch i, làm nhân ch ng m t cách khiêm t n, m nh đ n và y tình huynh .

4. Chúa Thánh Th n và các oàn s ng

Kitô h u c n Chúa Thánh Th n, các n c a Ngài, các oàn s ng, không ph i ch áp ng nhu c u cu c s ng o c cá nhân, nh ng còn s c óng góp ph n mình vào công cu c canh c i xã h i. H c ng c n n khôn ngoan suy xét và n ch a lành c a ng C u duy nh t c a nhân lo i. Kitô h u ‘d n thân’ hay kitô h u ‘oàn s ng’ u c n ph i ngoan ngoãn

Chúa Thánh Th n tác ng trong mình, có nh th thì n l c ph c v c a mình trong a h t nhân s hay k thu t m i có th góp ph n vào vi c canh tân th gi i t ng c r c a nó.

Thánh Th n thánh hóa c ng là Thánh Th n t o đ ng; Ngài tôn tr ng thân ph n làm ng i c a chúng ta, ban cho thân ph n y ph m cách cao quý và t ng c ng sinh l c; Ngài không phá h y nh ng y u t làm nên thân ph n con ng i: ng c l i, Ngài giúp con ng i l n lên và hoàn thành. Nh ng Ngài ‘siêu nh’ nh ng y u t này và b i n chúng thành nh ng đ u ch h u hi u cho quy n n ng và s t t lành c a Thiên Chúa.

Chúng ta c t o đ ng làm ngh a t c a Thiên Chúa. Chúa Thánh Th n mu n hoàn thành con ng i chúng ta n i thân ph n con ng i c a chúng ta, nh ng không nh ng Ngài nâng con ng i chúng ta v t qua nh ng kh n ng b m sinh c a mình, mà còn nâng cao h n, v t lên

⁶ William BOOTH, *Soldats sans fusils*, tr.47.

những gì cảm thấy bôn bề. Ngài kêu mời chúng ta và đưa chúng ta vào trong miền Thiên Chúa Ba Ngôi. Đó là toàn bộ miền con người, không có gì bên ngoài nội dung này.

Vào thế kỷ 19, N. Fedorov đã lên tiếng: “*Chặng trình xã hội của chúng tôi là Chúa Ba Ngôi*”⁷. Chúng ta phải mở rộng chân trời và sáng tạo bồng bềnh tin chúng ta vào Chúa Thánh Thần.

Có người đã nói: “*Chúa Thánh Thần giúp chúng ta cảm nhận nội tâm mình nét tinh tế của cái bên trong và bên ngoài, tinh thần và thể xác, lời nói và thỉnh nguyện, cảm và mê, chết và sống, thế gian và ngoài thế gian, đoàn sủng và nhục, cá nhân và tập thể, v.v. Ngài mãi xuyên suốt hai nội dung ý trong một lời mời gọi giúp cho tổ tiên trở thành hình ảnh gì đó sống động. Thánh Thần tác động trong con người nơi niềm tin Kitô giáo mà không phải linh hồn này.*”⁸

Tôi tin là người ta sẽ thoát khỏi các nghi thức ‘đoàn sủng – dân thân xã hội’ nếu muốn tìm kiếm chi sâu và chi rộng của tác động Chúa Thánh Thần, và nếu thừa nhận các đoàn sủng vượt thế gian và sách thánh của những người đi trước mình quá chập chững và gò bó.

Không có Chúa Thánh Thần và các đoàn sủng của Ngài, thì không có Giáo hội. Các đoàn sủng thực sự chính bản chất của Giáo hội nhằm tới ‘Bí tích phổ quát của nhân loại’ (Vaticanô II), và chúng cần làm nên cuộc sống Kitô giáo, trong cách biệt cá nhân của những đoàn.

Không một nhóm nào hoặc một phong trào nào tự cho mình quy định chỉ mục Chúa Thánh Thần và các đoàn sủng của Ngài. Không nên xem những ‘đoàn sủng’ nêu lên trong thánh Phaolô như là một danh sách trên vắn, hoặc xem ý chỉ là những biệt lập ‘bất thế gian’: những đoàn sủng này không thể biệt lập trong toàn cuộc sống của Giáo hội. Thánh Tông nói về các đoàn sủng y như những kinh nghiệm quản lý của Giáo hội, những chúng không phải vì thế mà là nền tảng xây dựng nên nền tảng của ngài và Chúa Thánh Thần.

Các đoàn sủng của Chúa Thánh Thần như vô số. Như các đoàn sủng mà mỗi chi thể của Giáo hội phải vượt qua Toàn Thân. Những đoàn sủng thì tùy thuộc cho các chức năng thể thức của nền tảng xây dựng nên Thân Thể và phần vượt thế gian. Niềm tin Kitô hữu, Thánh Thần thì hiện diện chính Ngài qua một chức năng thể thức vượt thế gian. Không Kitô hữu nào lại không có một tác động trong Giáo hội và trong truyền thống, cho Giáo hội và cho truyền thống.

5. Hoa trái của Chúa Thánh Thần

Tác động của Chúa Thánh Thần, dù kín đáo bên trong, những hình thức hiện ra bên ngoài.

Thánh Thần mang lại hoa trái. Nghĩa là gì? M. Ledrus viết: “*Thành ngữ “hoa trái” trong Thánh Kinh nhằm nói đến ‘sự phong phú’ hơn là nói đến tình trạng ngây hoặc hoan hưởng sống. Ý niệm hoa trái rút ra từ sự hiệp thông ‘thành quả’ công tác tông đồ hơn là kết quả của những công việc riêng tư... Hoa trái của Thánh Thần là một thành quả thiêng liêng của sự sống siêu nhiên hơn là một niềm vui mình thế gian.*”⁹

Theo nghĩa này, ‘hoa trái’ thực chất là một sự phong phú bên trong nội tâm của các nhân vật, những cảm giác là một sự bùng nổ ra bên ngoài, một chức năng xã hội, một thay thế chung quanh ta, niềm tin gì đó. Liệu âm hoa kết trái đó nhằm tới ‘thần linh, một sự biệt lập của Thiên Chúa trong xã hội Kitô giáo’. Đây cũng không phải là khác, trong ngôn ngữ của

⁷ Lời trích của Olivier CLÉMENT, *Le Monde*, 16-17 tháng 7 năm 1978.

⁸ Adrien DEMOUSTIER, s.j., ‘L’intervention de l’Esprit Saint’ trong *Revue Christus*, số 93, 1977, tr. 114.

⁹ M. LEDRUS, ‘Fruits du Saint Esprit’, trong *La vie spirituelle*, 1947, tr. 717.

chân thành của mình, cuộc sống Kitô giáo sẽ diễn tiến theo phong phú của niềm tin và luôn tiến
ra trong công việc con người.

6. Nhìn cùng chúng ta trên thế nhìn ánh sáng của Thánh Thần

Kitô hữu phải biết rằng những người nhìn cùng chúng ta thì gì cũng không phải chỉ vì thích
là do trò chơi tác hại của con người, là vì những xung đột tranh giành quyền lợi, những
chúng còn do những quy luật của các sắc lang chi phối một cách bí ẩn; kết quả cuối cùng không
phải là một lời nói vô nghĩa đâu. Và trong vấn đề này chúng ta nên quên về những cái gì
nguyên tắc nguyên lý và những nghi ngờ làm người, nếu không muốn mình trở thành ngây ngô thi u thần
t. Chúng ta chỉ nên chú ý tới những phẩm giá của Thánh Thần, mà thánh Phaolô đã liệt kê,
và phải phân tích những tác động của xã hội đối với ánh sáng của Thánh Thần vì Ngài sẽ giúp ta
thực hiện những nguyên tắc của sắc lang, thực hiện các công việc của tình yêu. Vì vậy chúng ta
phải chú ý, chúng ta cần dám nói rõ rằng nó không nằm trong các công việc không thể
vì vậy vì vậy kia, những nó trong ta, trong ý chí, tâm hồn của ta. Sắc lang bên trong và thâm căn
này sẽ ra những niềm tin xã hội tái thiết lại trong mọi chi tiết. Không ánh sáng nó thì ta chỉ
chuyển vị trí các loại bất công qua các vùng khác nhau, những không đi tới đâu.

Hơn bao giờ hết nên phải nhìn lại những nguyên tắc của xã hội.
Nó làm lung lay tất cả những quan hệ, làm biến đổi những tư tưởng nhân phẩm
trên thế giới. Hơn nữa niềm tin còn cho chúng ta biết tất cả những phá hủy toàn thân thể mà
của Kitô, và mọi thứ đều theo một cách kết thúc những công việc của Ma Qu trên thế giới.
Thậm chí của thế giới có gì cũng không tinh thần mà sâu sắc không là gì khác hơn là tâm
hồn con người. Mọi thứ mà bên trong luôn ghi dấu tích những sự kiện bên ngoài. Tất cả
của gây nên sự và làm cho thế giới không thể ngừng, trong lúc đó của Chúa tái sinh thế giới và
nâng thế giới, cá nhân của những công việc, tất cả chung toàn cao.

Nhờ niềm tin, chúng ta biết rằng không có danh hiệu nào khác ngoài danh Giêsu
mọi mọi sự. Không có Ngài, chúng ta chỉ là những người bị phụ thuộc về sự. Có một
phương cách Kitô giáo để nhận thức những tư tưởng của xã hội, đó là những giáo dục, ý thức
phát triển thế giới thì ba. Những người không những của Kitô hữu hợp tác với những người là anh
em của mình, các bạn trong một xã hội nguyên nhân xã hội chúng ta. Không thể có khung
Kitô hữu thành những ghettos (công việc đóng kín), những Kitô hữu phải ý thức rằng bất
câu, lúc nào, mình của Thánh Thần tác động. Trong những vấn đề phải nghĩ, dù
gian nan nào của chúng ta, Kitô hữu phải biết rằng khôn ngoan và quy định của Chúa Thánh Thần
có thể luôn soi sáng và dẫn dắt.

Chúa Thánh Thần trong chúng ta ý nghĩa những gì trong êm ả, Ngài phóng
ánh sáng của Ngài cho ta thấy bản thân, những công việc soi sáng cho ta tránh những nguy hiểm khó
thể, những tác động. Ngài giúp chúng ta xét những nỗi sợ hãi của những gì là vô nhân trong xã
hội chung quanh chúng ta. Ngài buộc chúng ta hiểu rằng sự theo theo thì là che giấu
những nỗi sợ hãi của hèn nhát, của tình trạng không biết tôn trọng phẩm giá con người, của sự
hối. Ngài muốn cho ta thấy những tác động của trên thế và tất cả những vô sự của
của chúng ta. Những tác động hôm nay không mang tên Baal hoặc Astarté; những có tên là: xã
hội tìm kiếm lợi nhuận và tiêu thụ, hoặc của chúng ta còn là xã hội cho phép, thối nát, buông xuôi. Những
tôn thờ các tác động của mọi khi vì tính toán cách này cách khác mà hành động của những
tài vô nhân, các cuộc chiến tranh công, các hình thức kết thúc công việc. Ngày xưa, Kitô hữu đã chết
vì tôn thờ các hình thức mà từ hàng ngàn năm trước đã tồn tại. Ngày nay thì César

th ờng không còn là m ột tên riêng, nh ờng là tên ch ỉ b ỉc nh ờng chung c ả th ời i chúng ta, là b ả u khí ô nhi ệ m ảng b ả v ả chúng ta...

Chúng ta v ả ph ả i v ả ng tâm h ả y v ả ng h ả ng v ả vinh quang c ả Thiên Chúa và v ả n ả đ ả ng h ả t tài s ả c ả làm cho th ời gi ả i con ng ả i t ả t ả l ảnh h ả n. Vì n ả t ả ng t ả ng lai làm cho hi ả n t ả i cao p ả, ch ả không làm cho nó u t ả i h ả n: m ả i c ả g ả ng th ả ng t ả i n ả c u c ả s ả ng con ng ả i u c ả có giá tr ả c ả nó, và ả ã là m ả t b ả c tr ả c ‘c ả a tr ả i m ả i và t ả m ả i’ ả ng c ả chu ả n b ả. V ả ph ả i h ả ng v ả bên kia b ả v ả t ả quá m ả i c ả m ả v ả c ả th ả đ ả n thân v ả ào tr ả n th ả trong *ngày hôm nay* c ả Chúa. Vì Chúa Thánh Th ả n là ‘ ả ng ban s ả s ả ng’ và n ả ng l ả c hi ả p ả thông, Ng ả i luôn h ả ng chúng ta v ả th ời gi ả i c ả th ả và s ả ng ả ng: th ời gi ả i c ả m ả i t ả ng giao Cha – con gi ả a chúng ta v ả i Thiên Chúa; th ời gi ả i c ả m ả i t ả ng giao v ả i m ả i ng ả i, là t ả ng giao anh - ch ả – em gi ả a chúng ta v ả i nhau.

Dom Helder kêu g ả i chúng ta cùng ng ả i i v ả ào th ời gi ả i c ả th ả v ả cao c ả nh ờng c ả ng ả y t ảng th ờng này trong các trang t ả p.

*
* *

Ph ả c v ả con ng ả i

Dom Helder Câmara

1. Kitô h ả u, ng ả i anh em c ả m ả i ng ả i

S ả ng thân ph ả n làm ng ả i ả ng nhiên hàm ng ả chi u kích xã h ả i. Không ai sinh ra làm ng ả i ả riêng m ả t mình n ả i hoang v ả tr ả ng v ả ng. M ả i ng ả i trong chúng ta u do m ả t cha m ả t m ả sinh ra, và cha m ả chúng ta c ả ng có cha có m ả nh ờng chúng ta. M ả i ng ả i trong chúng ta u s ả ng m ả t n ả i m ả t th ả i nào ó. Và nh ờng s ả ki ả n ó t ả o nên nh ờng quy ả n l ả i và nh ờng b ả n ph ả n mang chi u kích xã h ả i liên quan ả n m ả i ng ả i.

B ả t h ả n ả i tin v ả ào Thiên Chúa là Cha c ả m ả i ng ả i thì ả ã i v ả ào m ả i t ả ng giao huynh và liên ả i nh ả n lo ả i. Trong th ời gi ả i ngày nay, truy ả n thông ả i chúng giúp cho chúng ta b ả i t ả n nh ờng ng ả i anh ch ả em chúng ta trong các x ả xa g ả n, chúng ta c ả m ả nh ả n c ả th ả h ả n tình liên ả i ph ả quát r ảng bu ả c chúng ta v ả i m ả i ng ả i, và ả ng bu ả n thay chúng ta c ả ng nh ả n ra nh ờng ả i ngh ả ch ả t ả o b ả t hòa gi ả a các dân t ả c.

i v ả i kitô h ả u, nh ờng thánh Phaolô g ả i là ‘con ng ả i m ả i’, chi u kích xã h ả i l ả i còn liên k ả t v ả i m ả t òi h ả i m ả i khi ng ả i y g ả p g ả nh ờng ng ả i anh em kitô h ả u khác, ả ã ch ả u phép r ả a nh ờng mình, c ả ng là chi ả th ả m ả u nh ả i m ả là Giáo h ả i y nh ờng mình. Kitô h ả u nh ả n ra nh ờng b ả n ph ả n m ả i, nh ờng tình huynh ả trong Chúa Kitô nh ả th ả không kéo kitô h ả u thu mình l ả i, ho ả c óng khung ng ả i ó trong vòng v ả nh ờng ng ả i huynh ả kitô h ả u v ả i nhau mà th ả i: trái l ả i, tình huynh ả này ả kitô h ả u m ả ra v ả i th ời gi ả i bao l ả c ả m ả i ng ả i, mà m ả i ph ả n t ả u c ả Chúa Kitô ả máu Ng ả i c ả u chu ả c và, đ ả u con ng ả i có ý th ả c hay không, thì Ng ả i u kêu g ả i m ả i ng ả i h ả ng v ả m ả t c ả u cánh chung.

Trong thông ả i p ả u tiên c ả mình, *ng C ả u Chu ả c con ng ả i*, giáo ch ả Gioan Phaolô II ả nh ả n m ả nh ả s ả hi ả n đ ả n c ả c ả Kitô n ả i m ả i ng ả i: “Ng ả i hi ả n đ ả n n ả i s ả u kín nh ả t c ả l ả ng tri con ng ả i, i v ả ào m ả u nh ả i m ả c ả n ả i tâm c ả đ ả n t ả trong ng ả n ng ả Thánh Kinh và

ngay c trong các l i nói ngoài Thánh Kinh, qua cách g i là ‘tâm’ (...), ‘hình nh c a Thiên Chúa ng vô hình’ (Col.1,15). Ngài là Con Ng i toàn mĩ, ng ã ph c h i n i con cháu Adam hình nh c a Thiên Chúa t ng b h h ng b i t i nguyên t . Vì b n tính nhân lo i n i Ngài ã c chu toàn, ch không ph i tiêu m t i, nên b n tính nhân lo i n i chúng ta c ng c nâng lên hàng ph m giá vô song. Qua m u nhi m Nh p Th , Con Thiên Chúa ‘ ã n i k t v i m i ng i’. Ngài ã lao tác b ng bàn tay con ng i, ã suy t b ng trí khôn con ng i, ã yêu th ng b ng trái tim con ng i. Ngài c sinh ra b i Trinh N Maria, ã th t s là m t ng i gi a chúng ta, gi ng y nh chúng ta trong m i s , tr t i l i (Vui M ng Và Hy V ng, 22). Ngài là ng C u Chu c con ng i!” (S 8)

Khi nhìn th gi i v i con m t c tin, kitô h u có ba b n ph n ph i chu toàn. Theo l i nói c a Cardijn, c n ph i th y, ph i suy xét, ph i hành ng.

Chúng ta b t u v i ôi m th ng v th gi i.

2. Th y c th gi i tr c m t chúng ta

Kitô h u chú tâm nhìn th gi i hôm nay không th nào không c m th y choáng váng và t cho mình muôn vãn câu h i.

Th gi i tr c m t chúng ta và trong ó chúng ta ang s ng d ng nh hùng m nh h n b t c lúc nào. Nh ng t i n b khoa h c và k thu t ang th c hi n bi t bao sáng ki n l lũng; gi nh t tiên chúng ta tr l i d ng th h n h s cho ó là i u không th t ng t ng ho c ch là phép l .

Con ng i ngày nay có nh ng tài nguyên k thu t có kh n ng b o m cho toàn nhân lo i m t m c s ng x ng h p v i nhân ph m và yên n. Con ng i ngày nay ã chi n th ng nh ng ôn d ch, nh ng b nh nan y. Ng i ta d ng nh có c ý nh ch ng s ch t và ang mu n t o s s ng trong các ng nghi m. Kh c ch sông ngòi, y lui sa m c, khai thác các ngu n tài nguyên t n áy bi n c , ki m soát nh ng n ng l c không ng nh nguyên t , m t tr i, gió bão, th c hi n nh ng bi n hóa khó t ng t ng n i trong k thu t luy n kim, con ng i ngày nay ph i ch ng ánh giá v i c chinh ph c trái t là chuy n c n con và ang h ng n cao v ng chinh ph c c v tr ?

Tuy nhiên, ai có m t nhìn thì h n th y r ng có nh ng d u ch hi n nhiên là th gi i b ngoài xem hùng m nh nh v y, nh ng k th c ang h ph i và ang ch t.

Có nh ng thành ph phình ra n tr nên h h m, ác c, vô nhân, không cách gì gi i quy t c các v n th ng th c c n b n nh nhà , n c u ng, m ng hào, rác r i, th c n... t ng ng v i nh p t ng gia dân s . N n th t nghi p n y sinh tr m c p, c p gi t. Nh ng v b t cóc, b t làm con tín òi h i ph i có nh ng bi n pháp an ninh t n kém song song v i nh ng òi h i t i n chu c càng ngày càng cao. B u khí, sông ngòi ô nhi m không hít th n i. Giao thông i l i b t c n không còn cách gi i quy t.

Nhân lo i không có thì gi i và s yên t nh c n thi t c m nh n và s ng cu c s ng nhân tính. Con ng i tr thành nh ng ng i máy, nh ng con s . Cu c s ng riêng t tiêu d n. V i nh ng i thay giá tr tàn kh c và tảo b o nh th , nhi u t ng l p dân chúng không cách gì quen thu c c bu c lòng ph i ch y n chuyên viên phân tâm ho c bác s tâm th n.

D u ch nghiêm tr ng h n n a v m t th gi i ang b ng rã và h p h i: ó là h n hai ph n ba dân s th gi i ang s ng trong tình tr ng không x ng v i ph m giá mình vì nghèo ói, trong lúc các siêu c ng có h n m i l m ho c hai m i l n n ng l c v khí h y di t s s ng trên trái t.

3. Phán đoán về tâm hồn người Kitô hữu

Những Kitô hữu có bản phận phải suy xét. Chúng ta không chấp nhận bất cứ cái vênh vẹo nào của tâm hồn và tầm vóc to lớn của con người phải phôi phôi.

Thật đáng buồn rằng chúng ta bước chúng ta phải vênh vẹo tâm.

Chúng ta đã làm gì vì sự sống 'mình' là anh em' của Chúa Kitô?

Làm sao chúng ta có can đảm nhìn Chúa Kitô mỗi khi mang tên Ngài, nhìn mình là Kitô, chúng ta lại tiếp tay với ác quỷ mà thôi hôm nay: mỗi thì như những người chỉ nhìn thấy những tín sinh sống và các cái giàu có khốn khổ bên cạnh họ như toàn thể con cái của Thiên Chúa bước vào một cuộc sống túng thiếu không xứng đáng phẩm giá con người?

Chúng ta phải làm gì trên bình diện cá nhân, công cộng, và trên bình diện các dân tộc? Chúng ta có dám nhìn thẳng vào mặt tình trạng mà chúng ta đang nghiêm túc nhìn thẳng vào mặt xã hội hay không?

Bây giờ có nên truy tìm những nguyên nhân của tình trạng này, có nên nêu lên những lời chỉ trích các công bố công khai của hai phần ba nhân loại hay không?

Tại sao ta nói về cuộc sống này? Phải chăng chúng là những công việc đáng kể, đáng tiếp trung, đáng nể trọng hay không? Những công việc, công quy mô là gì? Ai chỉ huy chúng? Ai có quy mô quy mô trên chúng? Người ta có cách gì làm áp lực lên chúng hay không?

Làm sao xét những các công bố công khai này để ánh sáng của Phúc Âm?

Chúng ta có thể sống công khai hay không? Chúng ta liên hệ như thế nào với những kinh nghiệm của trên vì cái tìm kiếm như thế? Phải chăng có một phong cách ích kỷ của cá nhân, gia đình, công cộng, quốc gia trong đó?

Ta không thể nào tránh né những câu hỏi này.

4. Hành động

Những thứ rõ ràng, suy xét theo Phúc Âm chúng ta : tuy nhiên phải 'hành động'...

Kitô hữu không thể sống Kinh Thánh, nghe những gì Chúa nói qua các tiên tri mà không nhìn thấy những hoàn cảnh của thế giới này, mà không nhìn thấy những khổ đau của nhân loại kêu gọi họ.

Cần tìm ra những lời thoát, khai phá những lời gì quy tụ, thúc đẩy và thúc đẩy những kết quả của những hành động của họ.

Nguyên tắc then chốt của bất cứ một nền văn minh nào trong các xã hội là kém phát triển, là làm *cho* dân chúng chúng ta, phải làm *vì* dân, công sự sống sáng kiến, giúp cho dân tộc. 'Anh hãy giúp tôi không cần anh nữa': đó là tiếng gọi của em bé mù nhận được ánh sáng, và công việc của anh là giúp anh nhìn thấy.

Vì nguyên tắc này, giáo dân, tu sĩ, giáo sĩ nên nhìn vào những vùng đất nghèo đói. Dù không có sự hy vọng nào trên công, trên áo, người ta nhìn nhận rằng mỗi Kitô hữu là ánh sáng trong thế giới.

Dân chúng đã có thói quen chấp nhận khác biệt của thế giới, người ta đã và còn đang nhìn họ không cho họ có quyền suy nghĩ, quy tụ, hành động, nên nay họ thấy những khác biệt nói cho họ biết về họ. Khi những người thì những người – giáo dân họ công sự sống – nhìn họ vì họ, nói về họ rằng họ không nên suy nghĩ họ công hành động thay cho họ, những người, thì dân chúng lo âu sợ hãi vì họ là phải mình

ng u v i s àn áp: nh ng ng i nghèo không dám nói, phát bi u, hành ng vì s b k có quy n l c è b p.

5. M t tia hy v ng: các c ng oàn c s

M t ph ng cách h u hi u nh t giúp h c i ti n hoàn c nh ó là d y lên trong dân chúng nh ng ‘c ng oàn c s’. Ta s th y m t s c s ng c ng oàn k di u c Phúc Âm tài b i và th m nhu n sinh l c n t c Kitô. Nh ng c ng oàn c n c phát sinh, g p g và liên k t v i nhau, không ph i chà p nh ng quy n l i c a k khác, nh ng là t b o v không cho k khác xâm ph m quy n c a mình.

Kinh nghi m cho ta th y c ng quy n có th nghi n nát m t, n m ho c m i ng i. Nh ng m t c ng oàn liên k t v i nhau thì không m t c ng l c con ng i nào nghi n nát nó c, vì Thiên Chúa luôn h ng s ng và l ng nghe l i kêu c u c a Dân Ngài.

Mong ch ng i ngoài c i thi n cu c s ng dân chúng qua s tr giúp c a c ng quy n là mãi làm cho dân chúng liên t c n bánh v .

Nh ng ây là khúc ca t do vang d i t nh ng kh i ng i b áp b c trong các n c tam khi n i n i nh ng k y u th , nh ng ng i b bóc l t cùng k th p v i nh ng ng i y u th và b bóc l t khác...

Trong các c ng oàn c b n c a nh ng x g i là ‘kém phát tri n’, nh ng c ng oàn tràn y c tin, hy v ng và yêu th ng nh m t cu c s ng ph ng v sinh ng, nh ng c ng oàn g p g nhau trong t i c Thánh Th và c hành các bí tích trong khung c nh c ng ng, thì m i ng i, t tr con, thanh niên nam n n ng i l n, u ý th c trách nhi m c a mình. H tham gia vào i s ng chính tr , công oàn, các sinh ho t v n hóa... H ti p nh n và th c thi d dàng nh ng ph ng cách di n t m t n p s ng dân ch th t s .

Nh ng ph i l u ý! Tôi xin l p l i: ho t ng cho các c ng oàn c s t i các n c c g i là kém phát tri n, thì c n có n riêng, có oàn s ng bi t làm vi c v i dân chúng ch không ph i ch bi t làm **cho** dân chúng.

Và dân chúng nh y c m v vi c này, h bi t xét oán ai có, ai không có oàn s ng làm vi c ‘v i’ ng i nghèo khó.

Chúng ta nên nói lên i u này: i u t i thi u ng i ta có quy n mong i n i m i kitô h u, m i ng i thi n chí là xin h ng v phía nh ng c ng oàn c s c a các x ang kh au, nhân danh lòng yêu chu ng công lý, nhân danh vi c b o v các c ng oàn c s ch ng l i nh ng l i t cáo gian manh c a nh ng k tìm m i cách tránh nh ng áp l c tinh th n c a các c ng oàn này, nh ng áp l c nh m gi i phóng phát xu t t Thánh Th n Thiên Chúa.

Chúng ta rán xét l i xem chúng ta c n thay i thái nh th nào cho ph i, và tìm cách nêu lên nh ng gì Giáo h i c n c s úy, ón nh n ho c c m h ng.

6. Nh ng trách v c a chúng ta

Trong n l c u tranh ch ng l i nh ng c c u b t công càng ngày càng bóp ngh t vô s con cái Thiên Chúa, không thi u ng i cho r ng i u v a thi t y u v a kh n c p v a khó kh n là ph i i thay nh ng c c u bên trong n i con ng i c a mình.

H n nhiên chúng ta không th quên khía c nh hoán c i n i cu c s ng cá nhân, và trong khuôn kh ó chúng ta cảm n nh ng phong trào oàn s ng ang kh n c u Thánh Th n Chúa, c s úy vi c c u nguy n và th c t nh l ng tâm con ng i.

ng bao gì quên rằng con người luôn bị khờ ngạo bởi lòng ích kỷ và những ham muốn cá nhân của ngày nay. Tất cả có thể, tất cả nhân công nhốt trong tù. Sứ điệp trong truyền giáo của ngài rất bí ẩn! Bên cạnh những gì đã nói ở trên, công trình tông đồ của Chúa Cha, của Chúa Cha thông qua những người Con thân thuộc của Ngài, cùng, thì còn có 'thời gian' những người và vị trí...

7. Những nhà giáo dục tôn giáo

Linh mục Arrupe, bề trên toàn thể các tu sĩ Dòng Tên, đã lay chuyển lòng tâm người công giáo khi nêu lên tình trạng khốn khổ của người nghèo và sự thay đổi sâu sắc của giáo dục của chúng ta trong một thông điệp của ngài.¹⁰ Những người của các nhà giáo dục của chúng ta như thì thì thì thì tìm cách ào vào con người họ, nhưng người bên trong, những công lý và hoạt động xã hội.

Chỉ các linh mục ý thức các sự sống thực tế của lòng tâm con người! Có biết bao nhiêu bài giảng, nhất là trong các ngày nghỉ và các ngày lễ! Hãy suy nghĩ xem, gì mà không có những bài giảng như thế, mà họ, nói thì nói, nói thì nói, không nêu lên các vấn đề nào, không nhắc đến chúng ta, không dám thúc giục chúng ta thay đổi vị trí của mình, ngã ngửa... Chúng ta đâu có mong những bài giảng làm thay đổi khác biệt vì vô ích làm khổ người ta, nhưng lại nói khiêu khích, những cảm xúc của họ. Sự thất bại của loan truyền càng nghiêm trọng thì người nghe càng cảm thấy người giảng viên có lỗi nói của người khác, người anh em của mình. Nếu có làm như thế thì chỉ là chửi bới và hành hạ những người sống mà thôi.

Trách nhiệm của người bề trên bao nhiêu, nhất là vị trí của người giảng viên trong các dịp linh thao, những tuyên úy các cuộc họp của người nghèo, tình tâm của người giảng viên Thiên Chúa một cách sâu sắc! Không nên và không nên danh Chúa Thánh Thần của võ nghệ thái vọng thân. Thánh Kinh không từng nói rằng mình kính Chúa, nhưng mà họ không thấy, người thì thì thì ghét người anh em trong cộng đồng, là phẫn nộ hoặc hay sao? Chúng ta có thể làm gì để vinh danh Chúa? Vâng, chúng ta có thể làm được, và chúng ta phải làm sao với con cái Chúa, những người của Chúa Giêsu cứu chuộc, không bị phân chia ra thành kẻ áp bức và bên kia là kẻ áp bức.

7. Các nhân vật, các nhà giáo

Trong lãnh vực giáo dục, có biết bao nhiêu vấn đề, những người giảng viên, những người tu học, trung học, đại học do người Kitô hữu và hành! Hãy tận dụng toàn bộ năng lực mình mà có thể của con người và tình yêu lòng vì kẻ khác một cách hết sức hữu ích và làm lung lay những người của bên công giáo nghĩ nát óc trí tuệ, trí tuệ của con người, anh em của chúng ta!

9. Giảng viên truyền thông và chúng

¹⁰ Thưa các linh mục ARRUPPE về các tu sĩ của Hội Dòng.

Và chúng ta phải tin tưởng vào những người bạn của mình! Đúng là có tình trạng như vậy lúc nào các người tin này cũng nằm trong vòng kiểm soát của các nhóm quyền lực. Nhưng chúng ta có Chúa và trách nhiệm lớn nhất là quản lý và sẵn sàng trả lời về những việc mình đã làm để giúp con người vượt khỏi lòng tối tăm và gây ý thức liên lạc, chúng ta cần lên tiếng bằng mọi cách để đưa sự sống lên trên báo chí, truyền thanh, truyền hình, truyền hình...

Chúng ta có thói quen cứ mãi chờ đợi những gì mà chúng ta không thể nhìn thấy, không khác chi như cát chôn dưới đất mà không biết. Phải ánh sáng tâm hồn chúng ta. Trong những xã hội có đạo đức, các giáo dân đều dân chúng ý thức bản thân phải lên tiếng, phải biết chấp nhận, đứng lên như chỉ dẫn cho các người tin tưởng. Trong lãnh vực này chúng ta có cảm giác bất an, nhưng mà dân lành và sẵn sàng làm những gì mà họ cần để khai thác dân thân các người tin tưởng, xúc tiến những gì thay đổi xã hội.

Cần luôn nhắc nhở cho nhau là đây không phải là vấn đề thân thể vì tham vọng quyền bính hoặc tìm uy thế cho mình hay phe mình, nhưng là phục vụ công ích. Có những sự kiện mà chúng ta cần huy động toàn thể người dân để giải quyết những vấn đề, nhưng áp dụng có khả năng đem lại công lý và yêu thương, và đó là con người tin tưởng mà hòa bình chân thật và bền vững. Nhưng nếu chúng ta không làm được điều này thì chúng ta sẽ thất bại.

8. Kết thúc các bài học

Thầy lý thuyết có những con số làm tính: đó là Giáo hội Châu Mỹ Latinh.

Lực lượng Châu Mỹ Latinh có 170.000 tu sĩ (140.000 nữ tu sĩ và 30.000 nam tu sĩ) và các linh mục Trung Mỹ (Nam Mỹ).

Châu Mỹ Latinh này, chúng ta có 800 giám mục và các thành viên Hội đồng giám mục Châu Mỹ Latinh (CELAM). Và tất nhiên chúng ta có những nhà lãnh đạo, các cố vấn, các linh mục, các linh mục là vô số giáo dân càng ngày càng đông và nhiệt tình phục vụ. 170.000 tu sĩ toàn lực của chúng ta vào tổ chức gọi là Hội đồng các tu sĩ Châu Mỹ Latinh (CLAR). Ta thấy những gì bao la mà toàn thể chúng ta có thể chỉ ra: hãy nhìn vào các người tin tưởng của chúng ta, họ là những người tin tưởng của chúng ta, họ là những người tin tưởng của chúng ta, họ là những người tin tưởng của chúng ta, họ là những người tin tưởng của chúng ta, họ là những người tin tưởng của chúng ta.

Khi chúng ta riêng lẻ, giám mục, linh mục, nam họ của chúng ta cũng như những người giáo dân, nếu chúng ta giác ngộ về công lý, ngay cả những sự kiện quá rõ, quá kinh hoàng, nếu chúng ta đã nhận được những tín hiệu của sự sống, thì hãy đứng lên và làm chính trị, là xách tay chúng ta, là cán bộ của chúng ta. Ngay cả những người tin tưởng trong các thành phố của chúng ta, chúng ta phải làm việc, xác minh những gì đang xảy ra theo những lời của Phúc Âm, của công đồng Vaticanô II, của Thượng hội đồng Medellin, và nay là của tuyên cáo Puebla, thì không ai có thể ngăn cản chúng ta và tạo ra những gì làm lung lay các cấu trúc.

9. Mời gọi kitô hữu hãy can thiệp

Thần tử của chúng ta con người là phần của chúng ta, mời gọi chúng ta. Đó là một nhiệm vụ thiêng liêng, một sự kiện thiêng liêng: Thánh Thần Chúa đã đứng lên để mời gọi chúng ta, chúng ta, tôn giáo hoặc nhóm người, những người tin tưởng nam nữ quy tụ tâm hồn cho công lý như là một công việc xây dựng hòa bình. Trong những ngày, Giáo hội hãy tiếp tục vì những

ng i thì n chí và ph i óng tr n vai trò riêng c a mình. Giáo h i ch có th chu toàn c ph n v y khi bi t ch p nh n nh ng b c thanh l c.

Mu n nêu g ng sáng, mu n ch ng th c s hi n đi n c a c Kitô h ng s ng gi a muôn dân và ng hành v i con ng i, Giáo h i ph i g p rút và d t khoát qu ng b u lo t o uy th cho mình, v iu v n gi i có quy n có th , ch p nh n s ng tinh th n ngôn s c a Th y mình, m t tinh th n có giá tr luôn mãi trong m i th i i: *“Này Ta g i các con n nh g i nh ng con chiên gi a b y sói... . Các con s b kéo ra tr c các tòa án ”* (Mt 10,16-17).

T i sao ph i e s ng i ta ngh sai, xét b y khi mình d n thân cho công lý, m t khi chính c Kitô ã b g i là ng i xách ng, n i lo n, k thù c a César? N u úng là Ngài b x vì ã t ng x ng mình là Con Thiên Chúa, thì ngay trên th p giá, b ng vì t b ng ba th ti ng c ng th c s có ghi là Ngài ã b lên án t hình vì m t lý do chính tr khi ã t ng t tuyên b mình là vua.

ây là s khó nghèo nh ng y r ngr mà Thiên Chúa òi h i n i Giáo h i c a Con Ngài trong th i bu i hôm nay: Giáo h i y ph i c t t s ng l i v i các chính ph và nh ng k quy n th , và ph i d n thân cho k khó nghèo, k b áp b c, k không có chút gì trong tay, nh ng ng i con Thiên Chúa s ng m t cu c s ng b n hàn không x ng h p v i ph m giá làm ng i.

N u chúng ta cho s h i và dè d t n hèn nhất k m ch , chúng ta s ch ng ki n l p l p ng i kitô h u nhi t tình, c bi t là gi i tr th t v ng vì thái ‘làm thịnh cho yên’ c a Giáo h i, r i d n v phía quá khích và b o ng. Nhi u ng i trong h ón nh n Chúa Kitô và Giáo h i theo tinh th n ngôn s c a Ngài, nh ng không ch p nh n Giáo h i ph m tr t và nh ch . Ph i làm sao cho h th y c s liên k t gi a lý thuy t và th c hành, gi a quy t tâm s ng th c và giáo lý c a chúng ta.

Ngày nào Giáo h i không còn s b t giác là làm chính tr b i vì mình tuyên d ng nh ng òi h i c a công ích, ngày nào Giáo h i dám áp d ng n i chính mình n i dung các b n v n cao p, nh ng thông i p, nh ng tài li u công ng Vaticanô II, thì ngày y có nhi u k nh n mình là kitô h u nh ng ang xa nh ng sinh ho t thông th ng c a Giáo h i, s ch y n góp ph n mình v i Giáo h i trong n l c xây d ng m t th gi i công b ng và nhân o h n.

B y gi , và ch lúc b y gi , m i thi t l p c s n i k t và ngay c s hi p nh t hoàn toàn gi a Giáo h i ngôn s và Giáo h i nh ch là hai khía c nh c a cùng m t Giáo h i duy nh t c a Chúa Kitô. N u chúng ta s ng c nh th , thì không kitô h u nào ho c nhóm kitô h u nào c m th y c n b i tìm nh ng ‘tiên tri’ khác : H s trong Chúa Kitô hôm qua, hôm nay và mãi mãi vì Ngài luôn là ngu n c m h ng và ánh sáng d n d t h .

12. Nói v n t t

Sau khi l c qua nh ng th c t h ng ngày c a kitô h u chúng ta, tôi xin nói v n t t nh ng tâm t n c a tôi v d n thân xã h i mà tôi c m nghi m c su t nh ng n m tháng c a cu c i tôi:

- Tôi không thích s xung t gi a th gi i giàu và th gi i nghèo.
- Tôi tin vào s táo b o c a nh ng ng i yêu chu ng hòa bình, vào áp l c tinh th n em l i gi i phóng.
- Tôi không th t ng t ng ra r ng v tr c t o d ng do yêu th ng, l i ch m d t trong thù h n.

Tôi mong c nói lên v i m i ng i:

- N ai nào có con ng ai, Giáo h ai c n hi n di n ó
- Lòng ích k c a nh ng k giàu t o nên m t v n nghiêm tr ng h n là c ng s n.
- Th gi i hôm nay b e d a b i bom nghèo ói.
- C n có nh ng thay i th t sâu xa em l i m t tình tr ng công b ng chung.
- Không có hoán c i sâu xa n i tâm h n, thì ta không th tr thành đ ng c th ng tí n th gi i.
- Cu c cách m ng xã h i ch có th th c hi n c n i các x ang phát tri n khi song song có cu c cách m ng tinh th n và xã h i trong các x phát tri n.
- Ph i xây trên n n t ng v ng ch c. Gi i quy t mù ch ch a . N l c xây đ ng th c s là gây ý th c c kh i ng i kia ngày nào ó tr thành m t dân t c.
- Không ph i ch c n gi ng và s ng Phúc Âm Chúa Giêsu Kitô trong nhà th là thay i c th gi i.
- Tình tr ng nghèo ói làm cho con ng ai ph n u t và h nh c nhân ph m; nó nh n chìm hình nh Thiên Chúa n i con ng ai.
- Chúng ta không có quy n trách nhi m cho Thiên Chúa v nh ng gì liên quan n tình tr ng b t công; chúng ta có ph n v ph i xóa cho s ch tình tr ng n ùy.
- C a nhà tôi và lòng tôi r ng m ón m i ng i, t t c m i ng i.
- Chúa Kitô ã loan báo cu c phán xét cu i cùng s di n ra nh th nào: chúng ta s c xét x theo cách chúng ta i x v i Ngài n i ng i nghèo, ng i b áp b c, ng i b vùi d p.

13. Ti ng nói c a gi i không có c ti ng nói

Tôi xin quay l i nhìn Chúa và chuy n lên Ngài ni m hy v ng c a c a gi i không có c ti ng nói trong m t th gi i ang vùi d p h :

L y Cha,

*Làm sao không th a toàn nhân lo i
vào l i c u nguy n c a chúng con cho c,
khi mà Con Cha, Chúa Giêsu Kitô là anh chúng con,
ã máu Ngài cho m i ng i,
m i n i, m i lúc?*

*Nh ng xin Chúa cho phép con
có l i nguy n riêng*

dành cho th gi i c a con, th gi i c a nh ng k không có c ti ng nói.

Có t ng ngàn, t ng ngàn con ng ai,

- trong các x nghèo

và trong nh ng khu nghèo c a các qu c gia giàu có-

không có c quy n lên ti ng nói,

không cách gì khi u n i, ph n i

h u b o v nh ng quy n

chính áng nh t làm ng i.

Nh ng k vô gia c , không c m n,
không áo m c, y u au không h c ch m sóc,
nh ng k không th có c chút h c v n t i thi u,
không vì c làm, không ngày mai,
nh ng k không còn bi t l y gì hy v ng;
h có nguy c phó m c cho s ki p,
nh ng k chán n n ê ch , h m t i l i nói,
tr thành k tâm nín kinh niên.

N u t t c chúng con, nh ng k tin vào Cha,
chúng con ã t ng giúp nh ng anh em giàu có,
nh ng k nhi u may m n th th ng phong,
bi t m m t, bi t th c t nh tâm h n,
thì nh ng b t công âu có tràn lan mãi,
kho ng cách giàu nghèo
âu n n i quá cách bi t,
không nh ng gi a các cá nhân, gi a các nhóm ng i,
nh ng còn gi a các qu c gia
và ngay c gi a các l c a.

L y Chúa, xin làm thay
nh ng gì chúng con ã không bi t làm
và nh ng gì hi n nay chúng con không bi t làm.
Làm sao v t qua c hàng rào
nào tr giúp, nào t ng bi u, nào b thí
ý th c và th c hi n c công lý,
ôi con ng qu th c khó kh n!
Ng i th th ng phong,
nh ng k giàu ti n l m c a s n i cấu
và ngh là h b xét oán oan,
r i ánh giá nh ng c ch dù dân ch nh t,
nhân o nh t, kitô giáo nh t
là b o lo n và c ng s n!

14. S i p Puebla

H i ngh l n th ba c a các giám m c M châu Latinh c c Thánh Cha Gioan-Phaolô II chính th c tri u t p và ích thân khai m c, ã lên ti ng rõ ràng v tình tr ng này:

“Cu c H i Ngh các giám m c M châu Latinh l n này, trong tinh th n đ n thân cho ng i nghèo, lên án tình tr ng nghèo kh cùng c c ang kh ng ch l c a chúng ta là tình tr ng ch ng l i Phúc Âm.

H i Ngh n l c tìm hi u và t giác nh ng l l i gây nên tình c nh nghèo kh này.

H i Ngh liên k t nh ng c g ng c a mình v i nh ng n l c c a các Giáo h i khác và v i t t c nh ng ng i thi n chí b ng r tình c nh nghèo kh này và t o nên m t th gi i công b ng và huynh h n. ”¹¹

¹¹ Rao gi ng Phúc Âm hôm nay và ngày mai ta(i M Châu Latinh (Nh ng K t lu n c a H i Ngh Puebla, s 924 n 926).